

## Đề bài

*Qua tác phẩm: “Người lái đò sông Đà”, hãy chứng minh cho quan điểm của Nguyễn Tuân: “Tôi quan niệm đã viết văn phải cố viết cho hay và viết đúng cái tạng riêng của mình. Văn chương cần có sự độc đáo hơn trong bất kì lĩnh vực nào khác”.*

## Bài làm

Đọc Nguyễn Tuân, đọc bút kí “Người lái đò sông Đà” ta không chỉ bắt gặp một cảm giác choáng ngợp trước vẻ đẹp hùng vĩ của thiên nhiên và vẻ đẹp của con người lao động. Hơn thế nữa, ta còn bắt gặp một cây bút rất mực tài hoa, lịch lãm, một cây bút luôn độc đáo trên sự độc đáo. Đó chính là Nguyễn Tuân.

Phải là Nguyễn Tuân và có lẽ chỉ có Nguyễn Tuân mới không ngại nhọc công dò đến ngọn nguồn lạch sông, truy tìm đến tận gốc tích của con sông Đà, với những cái tên thơ mộng: Li Tiên, Bả Biên Giang. Cũng chưa có nhà văn nào trước Nguyễn Tuân lại có thể kể vanh vách tên 50 con thác trong số 73 con thác dữ lớn nhỏ nằm lộ nhô suốt dải sông từ biên giới Việt – Trung cho tới chợ Bờ. Ai dám bảo rằng chỉ cần phấn bút là có thể có ngay một tấm lụa ngôn ngữ đẹp? Điều đó chỉ có Nguyễn Tuân mới làm được.

Nguyễn Tuân đã tìm đến với sông Đà dữ dội, mãnh liệt và thơ mộng tuyệt vời. Ngòi bút của Nguyễn Tuân như nở hoa, ông đã thỏa chí tung hoành và mang hết tài hoa của mình ra làm cho sông Đà dậy sóng, dậy đá. Đọc văn của Nguyễn Tuân, độc giả cảm nhận rằng nhà văn đang tường thuật trực tiếp về sông Đà vậy. “Còn xa lắm mới đến cái thác dưới. Nhưng đã thấy tiếng nước réo gân mãi lại réo to mãi lên. Tiếng nước thác nghe như là oán trách gì, rồi lại như là van xin, rồi lại như là khiêu khích, giọng gằn mà chế nhạo. Thế rồi nó rống lên như tiếng một ngàn con trâu mộng đang lồng lộn giữa rừng vầu, rừng tre nứa nổ lửa, đang phá tuông rừng lửa, rừng lửa cùng gầm thét với đàn trâu da cháy bùng bùng. Tới cái thác rồi”. Đặt dưới góc độ nghiên cứu, người ta có thể phân tích cái cảm thức ngôn ngữ cực kỳ nhạy bén của Nguyễn Tuân, để tạo ra một tâm trạng phấn khích, chờ đợi, căng thẳng cũng chỉ có Nguyễn Tuân mới làm được.

Nguyễn Tuân bao giờ cũng sống hết mình với những gì được ông miêu tả. Sự vật có hiện lên với đầy đủ đặc tính thì văn mới nói lên hết chất “Nguyễn”. Đoạn văn mô tả cảnh sông Đà bày thạch trận để đòi ăn chết cái thuyền nhưng rồi phải thua sự chèo chống tài ba dũng cảm của người lái đò, ta mới thấy được Nguyễn Tuân độc đáo thế nào? Thạch trận dàn bày vừa xong thì cái thuyền vụt tới, phối hợp với đá, nước thác reo hò làm thanh viện cho đá, những hòn đá bệ vệ oai phong lẫm liệt. Một hòn ấy trông nghiêng thì y như là đang hát hàm hỏi cái thuyền phải xưng tên tuổi trước khi giao chiến. Một hòn khác lùi lại một chút và thách thức cái thuyền có giỏi thì tiến gần vào. Sự thực, Nguyễn Tuân đã vượt qua thách thức khi ông nhận diện, điểm mặt đúng đối tượng, đã nhận thấy nét xung xung, ngông ngạo, ý thể rất “mắt dạy” của thằng đá tướng. Khi ông lái đò cười sóng, cười thác cũng là khi văn Nguyễn Tuân đề lên con sóng ương bướng để cất tiếng cười chiến thắng: “Dòng thác hùng beo đang hồng hộc tế mạnh trên sông đá. Nắm chặt lấy được cái bờm sóng đúng luồng rồi, ông đò ghì cương lái, bám chắc lấy luồng nước đúng mà phóng nhanh vào cửa sinh, mà lái miết một

đường chéo về phía cửa đá ấy. Bốn năm bọn thủy quân cửa ải nước bên bờ trái liền xô ra định níu thuyền lôi vào tập đoàn cửa tử. Ông đồ vẫn nhớ mặt bọn này, đưa thì ông tránh mà rảo bơi chèo lên, đưa thì ông dè sấn lên mà chặt đôi ra để mở đường tiến. Những luồng tử đã bỏ lại hết sau thuyền”. Nguyễn Tuân quả là người có cái nhìn khác thường cả về sự vật và ngôn ngữ. Ông đã đồ biết bao mồ hôi, để có một giá trị riêng tại ấy.

Nguyễn Tuân không chỉ chú ý vào đặc tính gây sự của sông Đà, sự hung bạo kia bỗng được tác giả thay bằng một sông Đà trữ tình và thơ mộng. Từ tiết tấu dồn dập nhanh, mạnh, bỗng duỗi ra êm ả. Tác giả đưa nhẹ thần bút trên tấm lụa mờ ảo bỗng hiện ra “Con sông Đà tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mây, mù khói núi Mèo đốt nương xuân”. Bài kí đã chuyển thành mạch thơ, gợi cho tác giả sự liên tưởng “Bờ sông Đà, bãi sông Đà, chuồn chuồn bươm bướm trên sông Đà. Chao ôi, trông con sông, vui như thấy nắng giòn tan sau kì mưa dầm, nó đắm đắm âm âm như gặp lại cổ nhân”. Độc giả dường như lạc vào sương khói, lạc vào “thế giới du dương” của xúc động, bồi hồi.

Đọc *Người lái đò sông Đà*, ta có ấn tượng đậm nét về sự tự do của một tài năng, một đáng hóa công thực sự trong nghệ thuật chế tạo ngôn ngữ. Ngòi bút của Nguyễn Tuân không chỉ mang nét riêng, nét độc đáo mà còn rất uyên bác, lịch lãm, tài hoa. Xuất phát từ tài năng đó, Nguyễn Tuân đã sáng tạo ra những tác phẩm thật sự kỳ vĩ.